

Số: 280 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 11 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất thuê của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam, giao UBND huyện Bù Đăng cho các hộ dân thuê đất để tiếp tục trồng cây lâu năm, đồng thời điều chỉnh giảm diện tích đất thuê còn lại của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 57/TTr-STNMT ngày 27/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 639.164 m² đất của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam, giao UBND huyện Bù Đăng cho ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yên, ông



Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo thuê đất theo số liệu đo đạc thực tế với diện tích 579.325 m² (Năm trăm bảy mươi chín nghìn, ba trăm hai mươi lăm mét vuông) để trồng cây lâu năm (đã trừ 24.480,9 m² đất thuộc HLBVĐB; 3.115,9 m² đất thuộc HLBV Suối; 13.654,6 m² suối; 18.587,6 m² đường giao thông), cụ thể như sau:

1. Diện tích cho các hộ gia đình, cá nhân thuê:

- Cho ông Lý Văn Toàn thuê đất với diện tích 8.809,4 m² (Hợp đồng số 17175, thửa đất số 67, tờ bản đồ số 24).

- Cho ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thủy thuê đất với diện tích 10.934,5 m² (Hợp đồng số 17172, thửa đất số 34, tờ bản đồ số 20).

- Cho ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến thuê đất với diện tích 245.220,0 m² (02 Hợp đồng số 17173 và 17174; 03 thửa đất số 16, 29, 66, tờ bản đồ số 24; thửa đất số 97, tờ bản đồ số 23).

- Cho ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo thuê đất với diện tích 314.361,1 m² (07 Hợp đồng từ số 17165 đến số 17171; thửa đất số 41, tờ bản đồ số 20; thửa đất số 17, tờ bản đồ số 21; thửa đất số 65, tờ bản đồ số 24; thửa đất số 22, tờ bản đồ số 21; thửa đất số 35, tờ bản đồ số 20; thửa đất số 38, tờ bản đồ số 20; thửa đất số 37, tờ bản đồ số 20).

2. Thông tin chung về khu đất:

- Khu đất tọa lạc tại: Xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Vị trí, ranh giới thửa đất: Được xác định theo 11 tờ đo đạc chính lý thửa đất bản đồ địa chính (08 tờ tỷ lệ 1/5.000 và 03 tờ tỷ lệ 1/2.000) do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện ngày 28/12/2020.

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

- Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 15/5/2048.

- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

- Giá thuê đất: Do cơ quan có thẩm quyền xác định.

- Nguồn gốc đất: Thuộc quyền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CT 08000 (số seri CD 953117) ngày 05/9/2016. Ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo mua tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền hàng năm của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam theo 11 Hợp đồng được Văn phòng công chứng Hoàng Mai Khanh chứng nhận ngày 29/12/2021 theo các số công chứng từ 17165 đến 17175 quyển số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD.

- Tài sản gắn liền với đất: (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Điều chỉnh giảm diện tích đất thuê còn lại của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam từ “15.371 m²” thành “15.154,9 m²”.

- Vị trí, ranh giới khu đất: Được xác định theo đo đạc chính lý thửa đất tỷ lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện ngày 28/12/2020.

- Lý do điều chỉnh giảm: Trừ 216,1 m² suối và hàng lang bảo vệ suối.

Điều 3. Sau khi có Quyết định, các cơ quan, đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai:

a) Lập hồ sơ xác định thông tin địa chính về thửa đất và tài sản gắn liền với đất gửi đến cơ quan có thẩm quyền để xác định nghĩa vụ tài chính mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam và ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo phải nộp và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa.

2. Cục Thuế tỉnh Bình Phước phối hợp với các cơ quan có liên quan thông báo các khoản nghĩa vụ tài chính mà Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam và ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo phải nộp.

3. UBND huyện Bù Đăng: Thực hiện thủ tục thuê đất cho ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo theo đúng quy định.

4. Ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo:

a) Đến UBND huyện Bù Đăng để thực hiện thủ tục thuê đất, chấp hành đúng các quy định về quản lý và sử dụng đất.

b) Nộp tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

5. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam:

a) Đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký điều chỉnh Hợp đồng thuê đất.

b) Nộp tiền thuê đất trả hàng năm đến ngày có Quyết định thu hồi đất và nộp các khoản nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh Bình Phước, Trung tâm Phục vụ hành chính công Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng, Chủ tịch UBND xã Thống Nhất, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Nam, ông Lý Văn Toàn, ông Tống Văn Hùng và bà Lê Thị Thúy, ông Nguyễn Thái Bình và bà Nhâm Thị Yến, ông Nguyễn Thái Dương và bà Phan Thị Thảo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.(Trung17)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Huỳnh Anh Minh

DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT CHO ÔNG LÝ VĂN TOÀN, ÔNG TÔNG VĂN HÙNG VÀ BÀ LÊ THỊ THỦY, ÔNG NGUYỄN THÁI BÌNH VÀ BÀ NHÂM THỊ YẾN, ÔNG NGUYỄN THÁI DƯƠNG VÀ BÀ PHAN THỊ THẢO THUÊ VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU.

(Kèm theo Quyết định số 280 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh)

ST T	Họ và tên	Diện tích (m2)						Tài sản được chứng nhận quyền sở hữu				Số Hợp đồng mua tài sản
		Tổng	Diện tích không cho thuê				Diện tích thuê	Điều	Cao su năm 2011	Cao su năm 2014	Xà cừ	
			HSBVĐB	HLBV Suối	Suối	Đường giao thông						
I	Diện tích bán tài sản	639.164	24.480,9	3.115,9	13.654,6	18.587,6	579.325	34.500	105.000	100.000	330.000	
1	Ông Lý Văn Toàn	10.508,3	744,2	244,8		709,9	8.809,4	8.000,0				17175
2	Ông Tông Văn Hùng - bà Lê Thị Thủy	12.390,7	544,3	437,6		474,3	10.934,5			10.000		17172
3	Ông Nguyễn Thái Bình - bà Nhâm Thị Yến	147.971,8	7.950,9	32,9		9.924,1	130.063,9				16.000	17173
											80.000	
									8.000			
								26.500,0				
		125.974,2	1.245,0	1.084,3	7.040,4	1.448,4	115.156,1				113.000	17174
4	Ông Nguyễn Thái Dương - bà Phan Thị Thảo	2.053,4		121,9	243,5		1.688,0		1.000			17165
		50.741,8	2.166,9	631,0	5.950,8	2.044,9	39.948,2			38.000		17166
		39.636,5	3.074,8				36.561,7				36.000	17167
		91.878,9	4.160,3			2.285,8	85.432,8				85.000	17168
		51.397,2	2.247,8	563,4	419,9	1.700,2	46.465,9		45.000			17169
		54.215,5	1.316,3				52.899,2			52.000		17170
		52.395,7	1.030,4				51.365,3		51.000			17171
II	Diện tích còn lại	15.371		107,6	108,5		15.154,9		15.000			
	Tổng	654.535	24.480,9	3.223,5	13.763,1	18.587,6	594.479,9	34.500	120.000	100.000	330.000	